

NỘI DUNG THỰC TẬP HÓA DƯỢC HKII – K68 - 2015/16

Bài 8: Kiểm nghiệm glucose

- 1. Định tính:** Phản ứng A (phản ứng với TT Fehling); B (xác định góc quay cực riêng); C (phản ứng tạo phenylhydrazon)
- 2. Thử tinh khiết:** Kim loại nặng
- 3. Định lượng:** Phương pháp đo iod

Bài 9: Kiểm nghiệm procain. Định tính lidocain

- 1. Kiểm nghiệm procain**
 - 1.1. Định tính:** Phản ứng B (phản ứng thể hiện tính khử của procain); C (phản ứng tạo phẩm màu nitơ)
 - 1.2. Định lượng:** Phương pháp đo nitrit
- 2. Định tính lidocain:** Phản ứng B (phản ứng với $\text{Co}(\text{NO}_3)_2$); C (phản ứng với acid picric)

Bài 10: Kiểm nghiệm cloramphenicol. Định tính các sulfonamid

- 1. Kiểm nghiệm cloramphenicol:**
 - 1.1. Định tính:** Phản ứng B (phản ứng chuyển màu khi đun nóng trong kiềm)
 - 1.2. Thử tinh khiết:** Xác định góc quay cực riêng
 - 1.3. Định lượng:** Phương pháp đo quang
- 2. Định tính các sulfonamid:** Phản ứng B (phản ứng tạo phẩm màu nitơ); C (phản ứng tạo muối đồng)

Bài 11: Kiểm nghiệm isoniazid. Định tính quinin sulfat

- 1. Kiểm nghiệm isoniazid**
 - 1.1. Định tính:** Phản ứng A (phản ứng với bạc nitrat); B (phản ứng với TT Fehling); C (phản ứng tạo hydrazon với vanilin); D (phản ứng với đồng (II) sulfat)
 - 1.2. Định lượng:** Phương pháp đo brom
- 2. Định tính quinin sulfat:** Phản ứng B (phản ứng Thaleoquinin)

Bài 12: Kiểm nghiệm ampicillin

- 1. Định tính:** Phản ứng A (phản ứng với hỗn hợp formaldehyd và acid sulfuric đặc); B (phản ứng với TT Ninhydrin); C (phản ứng với TT Fehling).
- 2. Định lượng:** Phương pháp đo iod

Bài 13: Seminar

Bài 14: Tiểu luận